

Số: 116/2021/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 30 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 984/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị C**, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, khu 3, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: Anh **Võ Mạnh H** - Sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, khu 3, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị C và anh Võ Mạnh H.
2. C nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị C và anh Võ Mạnh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Hoàng Thị C và anh Võ Mạnh H xác nhận trong quá trình chung sống giữa chị C và anh H có 02 người con chung là: cháu Võ Minh T1, sinh ngày 11/02/2013 và cháu Võ Minh T2, sinh ngày 24/4/2020. Chị C và anh H thỏa thuận thống nhất: Giao cả hai con chung là cháu Võ Minh T1 và cháu Võ Minh T2 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu T1 và cháu T2 thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Chị C và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị C đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003048 ngày 08/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại chị Hoàng Thị C số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự*;
- *TAND tỉnh Quảng Ninh*;
- *VKSND TP. H*;
- *THADS TP. H*;
- *UBND xã H, huyện T, Nghệ An*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng